TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày: 22/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU-TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Hồng Loan
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
+ Ông **Phạm Xoa**
+ Ông **Huỳnh Tiễn**
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Minh Thông** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng*** *tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Mạnh Lân** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Phước Ninh - 90 Lê Đình Dương, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 23/5/2017 đối với bị cáo:

Trần Thanh T - Sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H,xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ văn hóa: 10/12. Con ông: Trần B (sống) và bà Huỳnh Thị H (sống). Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.

- Tiền án, tiền sự : chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/02/2017. Hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13^{h}15’ ngày 09/2/2017, tại điểm giao nhau giữa đường Trần Phú và Nguyễn Văn Linh, thuộc phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Trần Thanh Trọng đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Trần Thanh T:

+ 01 bao thuốc lá có dòng chữ Craven bên trong có 01 bao ni lông màu trắng được dán kín bằng băng keo màu xanh, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (*Ký hiệu A*).

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS: 92E1-306.59 do Trần Thanh T đứng tên sở hữu.

+ Số tiền 900.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động màu trắng có dòng chữ Iphone, kèm theo sim mang thuê bao số 0975.974.208.

+ 01 điện thoại di động màu tím có dòng chữ Nokia, kèm theo sim mang thuê bao số 0961.511.938.

Qua điều tra Trần Thanh T khai nhận: Vào khoảng 08^{h}00’ ngày 09/02/2017, tại thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, một người thanh niên tên Nhàn (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) đưa 4.800.000 đồng và nhờ T ra Đà Nẵng lấy giúp 4.500.000 đồng ma túy của 01 người thanh niên tên Thanh (chưa xác định được họ tên, địa chỉ) do Nhàn liên lạc trước đó, số tiền còn lại 300.000 đồng là Nhàn cho T. Do trước đó, Nhàn có cho T sử dụng chung ma túy nên T nghĩ Nhàn mua ma túy về để sử dụng và đồng ý giúp Nhàn. T điều khiển xe mô tô BKS 92E1-306.59 ra Đà Nẵng, khi đến cầu Sông Hàn thì nhận được điện thoại của Thanh hẹn địa điểm lấy ma túy. Đến 12^{h}30’ cùng ngày, Trọng đến quán cà phê ANNA tại ngã tư đường Nguyễn Chí Thanh – Lê Duẩn, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng gặp và đưa Thanh 4.500.000 đồng. Thanh cầm tiền đi một lúc rồi quay lại đưa cho T 01 bao thuốc lá hiệu Craven bên trong có chứa ma túy. Trọng bỏ gói ma túy này vào túi trong bên trái của áo khoác đang mặc. Đến 13^{h}15’ cùng ngày, Trọng mang theo gói ma túy này đến điểm giao nhau giữa đường Trần Phú và Nguyễn Văn Linh, thành phố Đà Nẵng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Theo Kết luận giám định số 138/GĐ-MT ngày 14/02/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói ni lông gửi giám định ký hiệu A có chất ma túy, loại Methamphetamine (MA). Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Trọng lượng mẫu A: 3,377 gam. Đối tượng gửi giám định hoàn lại niêm phong gồm 2,648 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói.

Theo kết luận giám định bổ sung số 401/C54C(Đ4) ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Phân viện Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng : Chất rắn màu trắng (dạn tinh thể) đựng trong một gói ni lông ký hiệu A gửi giám định có Methamphetamine, hàm lượng Methamphetamine là 65,9%.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm : 2,172 gam mẫu vật còn lại sau giám định và gói mẫu vật.

Quá trình điều tra, Trần Thanh T đã thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 39/CT - VKS ngày ngày 22/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Chõu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy 2,172 gam ma túy tổng hợp có chứa thành phần MA hoàn trả theo kết luận giám định số 401/C54C(Đ4) ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Phân viện Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng .

- Tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước 300.000 đồng và 01 điện thoại di động có dòng chữ Nokia, kèm theo sim mang số thuê bao 0961.511.938.

- Tuyên tịch thu 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung RLCUG0610GY248097, số máy G3D4E261000, BKS 92 E1-306.59.

- Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 600.000 đồng.

* **Về án phí HSST**: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, rất hối hận. Bị cáo xin lỗi gia đình và xin HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 09/02/2017 tại điểm giao nhau giữa đường Trần Phú và Nguyễn Văn Linh, thuộc phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Trần Thanh T đang tàng trữ 3,377 gam ma túy, hàm lượng Methamphetamin là 65,9%.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Thanh T nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm

chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất liều lĩnh và coi thường pháp luật, do đó HĐXX thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

*** Về xử lý vật chứng:**

- 2,172 gam ma túy tổng hợp có chứa thành phần MA hoàn trả theo kết luận giám định số 401/ C54C(Đ4) ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Phân viện Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng. HĐXX thấy đây là vật cấm lưu hành nên nên cần áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01(một) điện thoại di động có dòng chữ Nokia, kốm theo sim mang số thuờ bao 0961.511.938 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung RLCUG0610GY248097, số máy G3D4E261000 do bị cáo sở hữu là phương tiện đi lại của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với Điều 41 của Bộ luật hình sự.

- Đối với số tiền 900.000đ của bị cáo Trần Thanh T, trong đó có 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước, số tiền 600.000 đồng còn lại HĐXX thấy không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với Điều 41 của Bộ luật hình sự.

- Đối với người tên Nhàn có hành vi nhờ T ra Đà Nẵng lấy ma túy: Theo Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam cung cấp vào ngày 04/5/2017: Qua rà soát trên địa bàn không có đối tượng nào tên là Nhàn. Tuy nhiên căn cứ vào các đặc điểm: cao khoảng 1m70, tóc dài, chẻ mái, nước da trắng, giọng Quảng Nam, ốm, khoảng 30 tuổi, nhà gần chợ L, thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam thì xác định là đối tượng Đặng Hoài V (sinh 1985, HKTT: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam). Tuy nhiên hiện tại V đi đâu làm gì không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau, HĐXX thấy thỏa đáng.

- Đối với người tên Thanh có hành vi bán ma túy cho T: hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau, HĐXX thấy thỏa đáng.

- Đối với 01 điện thoại di động màu trắng có dòng chữ Iphone, kèm theo sim mang thuê bao số 0975.974.208: Theo lời khai của Trần Thanh T: điện thoại này là T mượn của anh Trương Văn T (sinh 1994, HKTT : Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam) và T không sử dụng vào việc trao đổi mua ma túy. Theo Công an xã Đ cung cấp vào ngày 04/5/2017: Hiện Trương Văn T không có mặt tại địa phương,

không rõ đi đâu và làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục tạm giữ, điều tra làm rõ, xử lý sau, HĐXX thấy thỏa đáng.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 09 tháng 02 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,172 gam ma túy tổng hợp có chứa thành phần MA hoàn trả theo kết luận giám định số 401/ C54C(Đ4) ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Phân viện Viện khoa học hỡnh sự tại thành phố Đà Nẵng.
- Tuyên tịch thu và sung công quỹ nhà nước 01(một) điện thoại di động có dòng chữ Nokia, kèm theo sim mang số thuê bao 0961.511.938.
- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước sô tiền 300.000 đồng.
- Tuyên trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, số khung RLCUG0610GY248097, số máy G3D4E261000, BKS 92 E1-306.59 và số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 5 năm 2017 và ngày 30 tháng 6 năm 2017.

3. Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ bị cáo Trần Thanh T phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND Q. Hải Châu;*
- *Công an Q. Hải Châu;*
- *TANDTPĐN;*
- *Bị cáo;*
- *Sở tư pháp TPĐN;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Hồng Loan